RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL
NỘI SỐ: 9482

NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2054 NGÀY THỨ TƯ 23 JANVIER 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1926

HANOI

	Hanoi	Tonkin	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Hanoi-poste
Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các tỉnh và Các công-sở	»	5 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»	
Sáu tháng.	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00	
Ba tháng.	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00	
Một tháng.	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0 $ 50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 40 le c/m
Réclame dans la 3me page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Thế nào là thành-nhân?

Cái tiếng « thành-nhân » vẫn là một cái huy-hiệu rất quí, rất đáng hâm-mộ, rất đáng mong-mỏi của con người ăn học ở nước ta từ xưa đến giờ. Ngày xưa ta còn theo nho-học, ai đã đọc qua ngũ Kinh tứ Truyện, cũng biết trong sách Luận-ngữ có chép lời đức Khổng tử là một ông thánh-sư nho-học dạy về cái tư-cách làm một đứng thành-nhân: Có người học-trò hỏi thế nào gọi là thành-nhân? ngài dạy: hiểu như Mạnh-trang-tử, không tham-lộc như Mạnh-công-Xước, dũng như Biện-trang-tử, nhiều tài nghệ như Nhiễm-Cầu mà lại có tập biết lễ nhạc cho người được thêm văn-vẻ hơn thì có thể gọi là thành-nhân được. Ấy cái tiếng « thành-nhân » đã in sâu vào trong tâm-não kẻ học-giả mình từ lúc đọc trọn quyển sách Luận-ngữ, rồi ai cũng đinh-ninh một bụng rằng nếu muốn đứng vào cái hàng sĩ quân-tử thì phải chau-dồi cái tư-cách làm một đứng thành-nhân, nghĩa là phải cố làm sao cho ra con người có hiếu-hạnh, có liêm khiết, có chí khí cương-quyết, có tài học giỏi-dang, làm thân người sĩ quân-tử, cái chỗ khác với người dung-tục ấy chỉ có thế mà thôi, chứ không phải cứ cầu-cạnh được lấy tước vị cho sang, bốc hớt được lấy tiền của cho nhiều mà tự-cao là bậc thượng-lưu trong xã-hội được; công hầu khanh tướng, ngàn tư muôn chung, giàu thì giàu, sang thì sang mà so với nhân nghĩa trung tín, vui đạo sửa mình thì cái nhân-tước kia vẫn không đáng qui trọng cho bằng thiên-tước, cái lối học của ta như thế thật cũng đã nung đúc được cái tư-tưởng cao-thượng, bỗi-thực được cái đạo-đức uu-mỹ của người ta, một trăm người cắp sách đi học tức là một trăm người dự-bị vào cái ngạch thành-nhân, tuy có nhiều người vì chí hạnh bạc-nhược mà không đạt được cái mục-đích học-vấn của mình, cái số thành-nhân bao giờ cũng vẫn là cái số hiếm trong xã-hội, nhưng cái mục-đích học-vấn của người trong nước đã xu-hướng cả vào đấy, nên trong học-giới vẫn thường xuất hiện được những bậc danh-tướng lương, thần, chân-nho chí-sĩ, đạt thì lấy đạo-học giúp đời mà làm nên công-nghiệp hiển-hách, cùng thì lấy đạo-học thiện-tục mà gây nên phong-hóa hẳn-hoi. Cái cổ-quốc Việt-Nam này sở-dĩ thành được là một nước có văn-hiến có trật-tự, có nhiều đoạn lịch-sử cũng danh-tiếng vẻ-vang, ai cũng phải công nhận là cái công nho-học, mà nho-học là gì? tức là cái cách học để làm thành-nhân vậy.

Đến ngày nay vì phong-hội mở-mang, giao-thông rộng-rãi, một cái học-thuật mới đã có đủ cái thế-lực chi-phối cả thế-giới mà thao-túng cái vận-mệnh sinh tồn của cả loài người là cái học-thuật Thái-tây tiếp xúc thẳng tới mình mà cái nho-học cũ của mình không thích-hợp với đời nữa; người ta sinh ở thời-đại này, thế tất phải bỏ nho-học cũ mà theo học-thuật mới. Song, có một điều khiến cho kẻ thức-giả ai cũng lấy làm phân nàn thán-tích là từ khi người mình theo học-thuật mới, cái cách sinh-hoạt có mạnh-bạo hơn lên thật, cái năng-lực doanh-nghiệp có tăng tiến nhiều lên thật, cái văn-minh về vật-chất ở trong xã-hội có lóe-loạt rực-rỡ hơn xưa thật, mà nghiệm ra đạo-đức chẳng những không tiến mà hình như lại có phần lùi, nhân-cách chẳng những không cao mà hình như lại có phần thấp, xô đẩy nhau cả vào đường danh nẻo lợi mà liêm sỉ hầu muốn ra tro, lửa lật nhau bằng những cạm dọc bẫy ngang mà tín nghĩa hầu như quét đất, cái số thành-nhân thấy cứ một ngày một ít; mà cái phẩm-giá một bực thành-nhân ở trong xã-hội ta bây giờ đề thường cũng không lấy gì làm quý, không mấy ai hâm mộ, không mấy ai mong-mỏi cho bằng cái bực lên xe xuống ngựa, lầm bạc nhiều tiền; cái hiếu-thượng trong xã-hội thành ra điên-đảo cả mà cái đạo đức phong-tục trong xã-hội e rồi nữa trụy-lạc biết đến đâu là cùng. Như thế có phải tại rằng cái học-thuật mới không hay, không làm cho ta tăng tiến được đạo-đức, thêm cao được nhân-cách đâu. Xét ra chỉ tại rằng ta đổi học-thuật mà ta đổi luôn cả cái mục-đích học-vấn của ta nữa; trước kia cái mục-đích học-vấn là tại làm một bậc thành-nhân mà bây giờ cái mục-đích học-vấn, ngoài thế-lợi kim-tiền không biết đến cái tiếng « thành-nhân » là cái gì cả; cái mục-đích học-vấn đã sai thì dù cái học-thuật hay đến thế nào cũng chỉ đến đạt được cái mục-đích của mình là hết cái mục-đích học chỉ ở kim-tiền thế-lợi mà không ở đạo-đức, không ở nhân-cách, thì có được kim-tiền thế-lợi tức là hết sự học, còn làm sao cho đạo-đức được tiến, nhân-cách được cao.

Nay cái tiếng « thành-nhân » mà trong học-giới ta trước lấy làm hâm-mộ, lấy làm mong mỏi trên hết mọi sự đó lại được có người nhắc lại, như một hồi chuông cảnh-tỉnh cho ta, mà người nhắc lại cái tiếng đó lại chính là một người chữ-nghĩa cả cái cuộc khai hóa ở xứ mình bây giờ, là một người đại-biểu cả cái văn-hóa Thái-tây mà đem cái văn-hóa ấy truyền bá cho người mình là quan Toàn-quyền Đại-pháp. Qui báu thay! ngài đối với các học-sinh Cao-đẳng ta mà ngài bảo rõ cho biết rằng: Các người theo học không phải chỉ lấy được cái bằng cấp là xong chuyện đâu, phải cố làm sao tới được cái bậc thành nhân mới gọi là học. Tiếng « thành-nhân » ngài nói đây là dịch ở tiếng Pháp « honnêtes gens » mà hồi thế kỷ thứ 17 người ta dùng để thông xưng những người vừa có học-thức vừa có phẩm-hạnh, cái ý nghĩa cũng không khác gì tiếng « thành-nhân » trong sách nho nói. Ta nghe đó thì biết cái học-thuật mới ngày nay, ngoài cái sở trường mà nho-học cũ không có là cái học làm cho người ta được giàu mạnh sung-sướng lại còn một cái tinh-thần cao thượng không khác nho-học cũ chút nào. Ta theo học-thuật mới là nên mà ta chớ nên đổi cả cái mục-đích học-vấn của ta trước vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux. ngày 22 Janvier 1924

Tại hội-đồng Giám-định

Buổi chiều hôm thứ hai, hội-đồng Giám định thứ nhất, kê cứu việc chỉnh-đốn lại sổ chi-thu và nền tiền-tệ của nước Đức, đã nghe M. Schacht tổng-trưởng nhà quốc-hội ngân-hàng trần-thuyết về cái hiện-tình tài-chính của nước Đức, và việc dự định đặt một nhà ngân-hàng phát-hành kim-phiếu.

Buổi sáng đã làm lễ đặt hội-đồng thứ hai để tìm những tư-bản của người Đức ký ở ngoại-quốc. M. Barthou đã làm lễ khai hội-đồng. Hội-đồng do M. Mac Kenna, đại-biểu nước Anh chủ tọa, và có các hội-viên như sau này: Đại-biểu ở Hoa-kỳ: M. Robenson; đại-biểu nước Ý: M. Mario Alberti; đại-biểu nước Bỉ: M. Yansen; đại-biểu nước Pháp: M. Laurent Atthalin.

Quan Barthou có kể cái mục-đích công việc của hội-đồng thứ hai. Ngài có nói: Người Đức có ký ở ngoại-quốc rất nhiều tiền, nên tài-sản ở trong giám số, mà cái năng-lực của nước Đức vì thế mới thành kém. Vậy nay phải tra xét cái số tiền ấy.

M. Mac Kenna có tỏ ý biểu-đồng-tình với những lời của đại-tướng Dawes nói trong khi làm lễ đặt hội-đồng giám-định thứ nhất.

Hiện-tình tài chính của nước Pháp

Cứ như số tổng kê của báo *Le Matin* đăng mới đây, thì hiện-tình tài-chánh và kinh tế nước Pháp như sau này:

1· Trong năm năm giới, các số chi tiêu về việc thường và về việc binh giảm đi hơn 10.000. triệu.

2· Số tiền thuế thu được đến năm 1923 tăng được hơn 11 nghìn triệu.

3· Số tiền nhà nước hoàn lại nhà ngân-hàng cũng đã được nhiều. Số tiền của nhà ngân-hàng cho nhà nước vay trong năm 1920 là 27.0.0 triệu. Đến ngày 23 Décembre 1923, chỉ còn có 23.4.0 triệu.

4· Nhà nước không vay mấy khi nữa. Số trái-khoản trong năm 1920 là 43.000 triệu, trong năm 1923 chỉ còn có 13.0.0 triệu.

5· Trong năm 1920 số nhập cảng thặng hơn số xuất cảng là 23.000 triệu. Nay chỉ còn thặng có 1.400 triệu mà thôi.

Việc nước Đức

Tin Berlin. — Tại hội-đồng quản-trị của chánh đảng trung-ương, M. Marx có giải bày cái chánh sách nội vụ và ngoại-giao của chánh-phủ.

Ông lại nói về cái hiện-tình trong các miền trù-bình. Ông nói: Trước tiên nước Đức phải lập một bản hợp đồng với nước Pháp về việc trong hạt trù-bình. Ông nhắc đi nhắc lại rằng nước Đức chớ có nên chắc cậy ở nước Anh. Hội-đồng cho là phải.

Tin Benthen. — Thợ kim-khí đình công đã trở lại làm việc

Tin Darmstadt. — Một chuyến hỏa xa chở khách đụng phải tòa máy.

Tin Berlin. — M. Luther có viết cho quan Lao-động bộ Thượng-thư, nói tiền-công của người làm các sở tư cao quá, không để thể mãi được. Quan Thượng-thư không ưng thuận.

Tin Trung-hoa

Ngày 14 Janvier 1924

Tiêu-diệu-Nam sắp sửa về Bắc-kinh

Tiêu-diệu-Nam ở Hồ-bắc đi xe lửa riêng sang Lạc-dương, nghe đâu lại định về Bắc-kinh, để thương-nghị với Tào-Côn về thời-sự các tỉnh phía tây nam.

Ở Hán-khẩu sắp sửa mở hội bàn thôi việc chiến-tranh

Các nhà buôn Giang-tô, An-huy, Hồ-nam, Phúc-kiến và Chiết-giang ở Hán-khẩu đã định ngày mở đại hội bàn thôi việc chiến-tranh.

Tế-nhiếp-Nguyên không nhận việc giúp Phúc-kiến đánh Chiết-giang

Tế-nhiếp-Nguyên (ở Giang-tô) đánh giây thép trả lời cho Ngũ tiềm đồng hương hội, không nhận việc giúp Phúc-kiến đánh Chiết-giang.

Ngô-bội-Phu đình việc tiến binh

Ngô-bội-Phu đánh giây thép cho Tào-Côn, nói rằng mình đã đình giây thép sang Giang-tô, Hà-nam và Phúc-tiệp sang việc tiến-binh, và đã đành kiên ngăn việc tiến-binh, và đã đành giây thép riêng cho Lư-vĩnh-Tường và Hà-phong-Lâm tỏ bày ý kiến ấy.

Vương-chính-Đình lại sang Nhật-bản

Vương-chính-Đình lại sang Nhật-bản để thỏa nghị việc vay tiền và mua thuốc đạn cho Ngô-bội-Phu.

Lý-ngạn-Thanh về Bắc-kinh

Lý-ngạn-Thanh ở Lạc-dương về Bắc-kinh, có tin đồn rằng khi Lý ở Lạc-dương có bị Ngô-bội-Phu trách mắng lợn lắm.

Tin Bắc-kinh

Tào-Côn nói chuyện với thân thuộc rằng hàng ngày coi các giây thép và giấy má ở kinh và ở các tỉnh gửi đến trừ việc chúc mừng năm mới; còn thì chỉ thấy những việc đòi lương-thực, đòi khí-giới, xin tòng quân, xin bỏ quan, hoặc là chê bai thời-cháinh, Tào rất lấy làm buồn rầu.

Tin Quảng-đông

Đường xe lửa Quảng-đông sang Tam-thủy vì quân thổ-phỉ nhiễu-loạn, không chạy được, tổn hại rất nhiều.

Chiến-hạm Bồ-đào-nha trở về Áo-môn

Việc Tôn-Văn đòi tiền quan thuế các nước đã tỏ ý hòa hoãn, đã có bốn chiếc chiến-hạm lui ra khỏi Châu-giang, ngày 6 janvier, chiến-hạm Hồ lại chở về đóng Áo-môn.

Thẩm-hồng-Anh cầu cứu với Bắc-quân

Thẩm-hồng-Anh lại bị thua ở Liên-dương, thế lực cô cùng, đã đánh luồn mấy cái giây thép cầu cứu với Phương-bản-Nhân và Triệu-hằng-Dịch.

Tin Trần-quýnh-Minh

Mấy hôm nay, tung tích Trần-quýnh-Minh mỗi người nói một khác, người thì nói ở Huệ-châu, người thì nói ở Sơn-đầu, mới đây có tin báo đích xác rằng Trần hiện ở Lão-long, thủ-hạ chỉ có Hoàng-Cường, Trần-quýnh-Quang, Lâm-Hồ và Hoàng-phúc-Chi.

NHIẾP-CHÍNH VƯƠNG NƯỚC NHẬT LÀM LỄ THÀNH HÔN

Ngày 27 janvier, hồi 8 giờ sáng, sẽ cử hành hôn-lễ Nhiếp-chính-vương với nữ hoàng-thân Nagoko. Hôn-lễ định làm cũng giản thôi. Hoàng-đế và hoàng-hậu không có ở đấy, chỉ có các hoàng-thân, các quan đình-thần, các võ viên lục-quân và hải-quân, các quan công-sứ ngoại-quốc và các phụ-nhân đến dự lễ mà thôi.

Hôn-lễ sẽ cử hành tại trước nhà thờ tam-bảo khí.

Đám cưới sẽ đứng lại một lát ở nhà tôn-miếu, Nhiếp-chính vương sẽ báo tin mừng với đại-tăng-chính, và đại-tăng-chính chúc mừng Nhiếp-chính vương cùng tân vương phi.

Nhiếp-chính-vương sẽ đến gần ban thờ và nhận chén rượu của đại-tăng-chính rót cho ngài. Ngài đưa chén rượu ấy mời tân-vương-phi. Tân-vương-phi uống rồi lại đưa chén lại cho đại-tăng-chính.

Đó là chiếu theo hôn-lễ trong hoàng-gia mà cử hành; còn hôn-lễ thường thì tân-lang và tân-hôn chỉ mời nhau ba chén rượu mà thôi.

VĂN UYÊN

Khuyên trẻ

Bây giờ tuyết trắng ngọc trong,
Xa đường tránh nẻo khỏi vòng ô-danh
Trời cho em có lòng lành,
Phải nên giữ lấy cho thanh mọi bề,
Kia xem hoa huệ ngoài hè,
Bao giờ cũng sạch chẳng hề bợn đen
Cứ cam chịu lấy phận hèn,
Giầu sang phù-quý chẳng bền được đâu
Phong ba một trận sạch lâu, [đâu.
Thân em trong sạch ai hầu dám
Ấy là cái sức tây đình, [khinh!
Làm cho tạo-hóa bất bình cũng thôi!

Tây-hồ, Vũ-nguyên-Bác

Quốc-dân thường-thức

Cách để dành trứng

10 lít nước lã thì hòa chừng 1 lít vôi bột vào, đánh cho rõ tan, bao giờ nước trông trắng thật như sữa thì được.

Trứng thì xếp vào trong một cái chậu hoặc một cái nồi bằng sành, xếp đầu nhọn xuống dưới, xếp trứng xong rồi, thì đổ nước vôi ấy vào, phải cho ngập hết quả trứng mới được, song rồi lấy một cái vung hay một miếng ván mà đậy lên trên.

Làm theo cách ấy thì trứng để đến bao giờ cũng không thối được.

Cách làm giấy bóng

Muốn tự mình chế lấy giấy bóng (papier à calquer) để mạc một bức tranh ảnh, hoặc một bức địa-đồ văn văn, thì theo cách sau này mà làm:

100 grammes essence de térébenthine, thì hòa chừng 5 grammes sáp trắng (cire blanche).

Lấy một ngọn bút lông, hay một miếng bông thấm vào nước đồ mà bôi vào giấy trắng thường (papier d'écolier) bỏi đều cả hai mặt tờ giấy, xong rồi hong ra cho khô.

Khô rồi thì xếp vào một tập, lúc nào dùng đến thì lấy ra dùng.

Một thứ mực để đem đi đường

Chọn thứ giấy nào không có bẻ, cắt nó ra từng mảnh dài một, như cái băng đánh điện-tín vậy. Đem những cái băng ấy thấm vào phẩm tím rồ đặc, thấm rồi đem ra hong cho khô.

Khi đi đường xa, muốn cần dùng đến mực để viết, thì ngắt lấy vài đoạn giấy đã thấm ấy, ngâm vào trong một chén nước, thì tức thì có ngay mực mà viết liền lắm.

Giấy trắng đọc thành chữ

Viết thư cho người bạn, chỉ một người ấy xem được thư mà thôi, người ngoài dẫu có đỡ thư ra, cũng chỉ thấy tờ giấy trắng mà thôi, không có chữ nào cả.

Dã một cú hành ra, vắt lấy nước, dùng nước hành ấy mà viết thư.

Người nhận thư đem cái thư hơ lên lửa, thì thấy rõ ràng từng chữ một, không sai nét nào, người không biết cách ấy thì chịu không xem trộm được.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Những tiếng nói đường trong hay sai lầm đối với phép viết quốc-ngữ phổ-thông

(Tiếp theo số báo 2035)

Nghiệm ra cho kỹ thì quả thị tiếng nói ở đường trong không lại nào phân biệt được những giọng thuộc về dấu (?) và dấu (~). vì người ta chỉ nói chung cả có một hơi nghe không hẳn ra (?) mà cũng không rành ra (~); kể như mấy câu đã thí-dụ trước rồi thì đã biết, nay lại thí-dụ thêm vài câu nữa để cho càng rõ thêm ra:

Có một đám đánh cờ tướng, chỉ nhân một câu « Động mã » mà hai ông cử đến nỗi đập bậy nhau, nguyên là hai bên có giao hẹ ai động đến quân cờ nào thì phải đi quân ấy, mà một bên đã động đến quân « mã » rồi lại để yên mà đi quân khác, cho nên bên kia kêu lên rằng « ông động mã rồi! » Vừa dứt lời thì bên nọ nỗi giận hầm hầm, mắng rằng « sao ông lại nói tôi động mỗ động mà! » Rồi đó bèn nói qua, bèn nói lại, thành ra đám đập nhau. Ấy cũng bởi cho tiếng « mã » (~) là ngựa, cũng giống tiếng « mả » (?) là mả mồ, chứ nếu nói được hai giọng ấy *rạch ròi* thì làm chi đến nỗi.

Lại như câu đố « cây cải » mà trong nghĩa toàn là sự « cãi nhau ».

« Trên chợ thì nói ba-ba, kẻ kêu con trạnh người la con rùa » là cây chi? đáp rằng con giải « cây cải »: là mấy người cãi nhau, chứ không ai nói trúng nó là con gì, (tưởng « cải » (?) với « cãi » (~) không phân biệt).

Đố như vậy, cứ như người đường trong thì cho là hữu lý lắm, nhưng nếu đem so sánh với tiếng nói ngoài Bắc thì có thấy thú vị gì.

Nhân thể câu chuyện này tôi xin dẫn dụ một vài tiếng nói ngoài Bắc đối với phép viết quốc-ngữ phổ-thông cũng thấy sai lầm lắm:

Có một thầy thông lại đi tịch-biên gia-sản của nhà kia, đem quyển sổ về trình quan huyện, quan xem trong sổ có một chỗ biên rằng « Thọ nhất kiện », lấy làm lạ, mới hỏi nó là cái gì, thầy thông bèn thầm rằng nó là cái « vấy nâu » mà thầy không biết chữ gì là cái vấy, nên thầy tạm dùng chữ « Thọ » ấy, để cho nhớ nghĩa nó là cái « xống nâu ».

Câu chuyện này tuy chưa chắc là đã quả có sự thực, nhưng cũng là chuyện tích sao dịch ra tường, bởi có người nói « sống » ra « xống » và « lâu » ra « nâu » cho nên người ta mới đặt thành chuyện mà chế bác nhau được.

Lại như câu đố « Một sống hai mái, có đái không là » mà giải nghĩa là cái nhà, thì người đường trong cũng không biết thế nào là lý thú cả, vì chỉ hiểu có một nghĩa « sống » là cái « sống lưng, xương sống » và « mái » là cái « mái nhà » mà thôi, chứ còn như con « gà trống » thì có ai gọi bằng « gà sống » bao giờ, mà bảo ngụ ý được rằng « sống với mái ».

Nếu mục này mà người đường ngoài cũng hiểu đồng tình với ký-giả thì tưởng còn sưu tập được lắm câu so sánh về phép quốc-ngữ phổ-thông.

(Còn nữa) Phụng-Đình Tourane

Tin sau cùng

Tòa nội-các nước Anh

Hạ nghị-viện bỏ phiếu không tín cậy chánh-phủ. Số phiếu không tín cậy là 328. Số phiếu tín cậy chỉ có 256 mà thôi.

Tòa nội-các Baldwin từ chức.

M. Ramsay Macdonald nhận lập tòa nội-các mới, M. Macdonald về đảng lao-động.

Lénine chết thật

Lénine chết vì bệnh đau bộ máy hô-hấp.

Xe hỏa trượt bánh ở nước Đức

Một cái xe-hỏa ở Hajen (nước Đức trượt bánh. 28 người bị thương.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-trị-Quyên nữ-sĩ

MDXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu đây mà có phải không ?
Đống vũ sáng thêm nền quốc-tử,
Cung-tường cao sánh cõi sơn-đông.
Bia đề Tiến-sĩ danh thơm ngát,
Bảng khắc Khuê-văn chữ chói hồng.
Âu Á người người lòng kính mến,
Nghìn thu văn-hiến chắc còn mong.

MDXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu tranh đua cuộc đại đồng.
Nước Nhị quanh co dòng nước Tử,
Non Nùng thấp-thoáng bóng non [Đồng.
Còn hoa vàng mặt người trung-hiếu,
Dìu bóa đau lòng đứa nghịch hung.
Một tượng Tố vương thêm tạc để,
Hoàng-vương đề-bá ấy khuôn chung.

Trần-đức-Xương
285, Rue du Papier, Nam-định

MDXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Tô-vương thờ tự Lý-công.
Bia đá còn ghi danh thánh-triết,
Nhà nho nhỏ tiếng giảng tiên rồng.
Cung-tường đứng vững nơi Nùng Nhị
Lễ giáo tôn sùng cõi Á-đông.
Đạo-học làm gương truyền hậu thế,
Ngày nay quốc-túy nhiễm Âu phong.

Nguyễn-văn Đồng
59, Rue de Hà-trung, Hanoi

MDXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu là đây có nhớ không ?
Hoa cỏ còn tươi màu hóa-vũ,
Cung-tường vẫn thấy ngọn xuân-[phong.
Tiếp dòng giáo-trạch sông Thu Tử,
Dựng cột đi-luân xứ Nhị Nùng.
Trải Lý, Trần, Lê hương chửa lạnh,
Đạo như nhật-nguyệt sáng soi chung

Nguyễn-văn Đồng
59, Rue de Hà-trung, Hanoi

MDXCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Gió Á mưa Âu trải bụi hồng
Bia đá còn truyền cung khuyết Lỗ,
Nét vàng thêm rạng nước non Hùng.
Thái, Nùng khác dấu nhưng chung [gốc.
Thù, Nhị đôi nơi vẫn một dòng.
Tân, Hán khen ai người ẩn-giả,
Nam-phong rực rỡ vẻ nho-phong.

MDXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Mưa gió khôn lay vững cột đồng.
Đá Thái còn trơ bia đạo-thống.
Hương Nùng thêm rạng vẻ nho-phong
Đời đời vẫn nhớ ơn vua Sĩ,
Kiếp kiếp lưu-truyền giống cụ Nông
Sửa miếu xây tường ai đấy nhỉ,
Có lòng trọng đạo cũng ơn lòng.

MDC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng từ vua Lý-Thánh-tông.
Và bực cung tường kinh Á-vũ,
Mấy lần môn-hộ trải Âu-phong.
Bảng vàng ghi chữ đăng-khoa-lục,
Bia đá còn tên tiến-sĩ công.
Tu Lý ngày nay thêm rực rỡ,
Đàn bà trọng đạo hưởng ơn ông.

Bùi-gia-Lực, Vĩnh-yên

MDCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Có phải đây là Không-miếu không ?
Nguồn đạo sóng tuôn dòng nước Tử,
Lầu khuê bóng lộn mảnh trăng Nùng.
Văn ba lăn biển nghiêng dâu bể.
Cảnh mấy đời qua tạc núi sông.
Trải Lý, Trần, Lê còn mãi mãi,
Quần-thoa xin góp nén hương chung

Minh-đức,Phạm-Tiềm
Làng Yên-mô, Ninh-bình

MDCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không ngưu-nga khối lửa nồng.
Bể Bắc chứa chan làn sóng rộng.
Trời Nam lộng lẫy bóng mây hồng.
Gương trong danh-giáo in hồ Bạc,
Nền cũ cương-luân vững núi Nùng.
Lối học dù nay thay đổi mới,
Bảo-tồn quốc-túy một lòng chung.

MDCIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không gương treo bóng ngược [lòng.
Sự-nghiệp Tố - vương lừng dất Bắc.
Danh thơm Sư-biểu ngát trời Đông.
Chuông vang tiếng rậy làn sóng Nhị,
Đàn hạnh hương đưa gió núi Nùng.
Hương khói nền xưa cây cỏ cũ,
Nền vẫn đứng vững với non sông.

T.-V.-T.
Phố Hà-cầu, Hà-đông

MDCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ người kim đứng lại trông.
Khuê các vẻ sao in nước Nhị.
Lâu kình bóng bút rợp non Nùng.
Đầu xa đàn Hạnh khơi sông Tử,
Cũng tỉnh con Tiên hóa cháu Rồng.
Quốc-túy cao sâu là thế thế,
Sĩ-vương thi đức Lý thi công.

MDCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vũ-hóa xưa nay khắp Nhị Nùng.
Lễ nhạc hanh dan nền-nếp đó,
Xuân thu khuê các khói hương xông.
Tam-quan lối mới y quan rộng,
Sổ nhận tương cao nhật-nguyệt lồng.
Dẫu dập dìu mưa Âu gió Á,
Trong khuôn thanh hóa cũng là chung

Trần-văn-Mùi, Giáo-học
trường Pháp-Việt, Thái-nguyên

MDCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Là cửa rừng nho bể học sung.
Hồ Giám sóng dờn nền lễ mạo.
Gác Khuê hương tỏa bệ nghi-dung.
Cơn mưa thời-hóa tràn sông Nhị,
Tiếng mõ thiện-tương dậy núi Nùng.
Qua ngẫm thành Nam cung hậu Giám
Chẳng như Đông-lỗ mải Qui-mông.

MDCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Gió Á mưa Âu lễ vẫn sùng.
Trong gác khuê tư chiều tưởng tượng
Ngoài hồ Giám nửa mẫu hình dung.
Hàng hàng cổ-thụ mầm đàn hạnh.
Lớp lớp danh-hi đá núi đông.
Quốc-túy thế là nền-nếp nhỉ ?
Coi như thơ ngự-tứ Nam-phong.

Đặng-đình-Giảng
43, Rue du Coton, Hanoi

MDCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Hỏi có đâu bằng Giám đấy không ?
Sơn-đầu nêu cao nền giáo-chủ
Cung-tường gương lộng vẻ nho-tông
Đi qua lắm lúc dừng chân lại,
Nhớ đến bao giờ ngẫng mặt trông.
Trải mấy triều dâm cơn vũ hóa,
Rừng nho hoa liễu cũng tươi lòng.

Trần-thị-Năm, Hanoi

MDCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu kia kia thử đứng trông.
Cõi đất huyền-ca ngoài vũ-trụ,
Ngọn tường phù-mỹ vững non sông.
Mở toang Âu Lạc nền tôn-giáo,
Gây trước Trâu Lê chấn học-cung.
Chờ bảo văn-chương là hạo kiếp,
Này văn luân-lý vẫn không cùng.

Lê-hồng-Vân
Làng Gia-thụy, Bắc-ninh

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 19 độ
15 giờ 20 độ

Lịch ngày mai

Dương lịch

Thứ năm, 24 janvier 1924
S. Timothee

Âm-lịch

19 tháng 12 năm Qui-hợi
Ngày Nhâm dần
Hành Kim, Sao Bích, Trực Trừ
Kỵ : Quyết-thủy, Tế tự
NGHI : Mộc-dục, Khai-quang, Tạo xá Phá nhàm, Tiễn nhân, Di-cư, Au-sáng, Tu tạo, Động thổ, Thu-trụ, Thượng-lương, An-môn, Tạc tạo, Nhập-học, An táng

Giá bạc. — Kể từ ngày 23 Janvier 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 11 | 10

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 23 janvier 1924* : 3 °/₀ 54, 3 ½ °/₀ Thứ hoãn vốn dân 65 90. — 3 ½ °/₀ 82 70. — 4 °/₀ 1917 58.90. 4 °/₀ 1918 58, 5 °/₀ 1915 1916 71.30. — 5 °/₀ 1920 84.60. 6 °/₀ 1921 82.25.

Quan cố văn Campagnol tạ thế. Có tin rằng quan Campagnol là nguyên phó tòa Thượng-thẩm Hanoi vừa tạ thế tại qui quốc. Ngày xưa ngài có làm chánh tòa Sơ-thẩm ở ngoại có làm chánh tòa Sơ-thẩm ở Haiphong rồi thăng cố-vấn thì ở luôn tòa Thượng thẩm Hanoi. Các viên chức Annam đã tổng-sự dưới quyền ngài cũng những người quen biết ngài được tin ấy ai cũng lấy làm thương tiếc.

Ngạch Tư-pháp — Quan tòa Nguyễn-thanh Khiết, quán Nam-kỳ nhập-tịch dân Pháp nay đã xin từ chức trong ngạch Tư-pháp.

Học-sinh ta tại Pháp — Quan Đại-học bộ trưởng thành Montpellier ngày 21 avril năm ngoái có gửi cho quan Tổng kiểm-sát Đông-dương một bức thư kể cách thức ăn học của những người thiếu-niên Annam theo học tại các đại-học-đường Montpellier.

Cứ như bức thư ấy thì tại hàng cơm *Restaurant universel*, giá tiền cơm mỗi tháng là 175 *francs* (kể cả tiền rượu) và một cái phòng kha khá có thể cho học-trò trọ được thì mỗi tháng giá từ 80 đến 100 *francs*. Như vậy thì học-sinh Annam mỗi tháng tổn-phí tất cả độ 400 đến 500 *francs* có thể theo học tại Montpellier được.

Vậy các nhà ai cho con sang Pháp học nên nhớ mấy điều nói trên đó. Gửi cho con nhiều tiền quá cũng là cái hại to, vì sẵn đồng tiền thì các cậu sinh ra lòng ham muốn chơi bời xa-xỉ thành ra hại về đường tri-dục và đức-dục lắm.

Các sách học. — Các sách sau này được kê phụ vào cái sổ những sách có thể dùng trong các trường Pháp-Việt Đông-dương.

Manuel de 1re année de Français par Barlet.

Manuel de 2e année de Français par Barlet.

Tiểu-nữ-huấn par Trần-Kim.

Phép dạy quốc-ngữ par Lương-văn-Thái.

Ấu-học tập đọc par Trần-phong-Sắc.

Sĩ-hữu-bá-hạnh par Trần-phong-Sắc.

Nhà Bưu-chính Đông-khê. — Nhà Bưu-điện Đông-khê thuộc tỉnh Cao-bằng (Bắc-kỳ) nay nhận gửi cả tiền bạc Đông-pháp có giới-hạn, kể từ ngày 16 février 1924 trở đi.

Nhà Bưu-điện Hà-tan thuộc tỉnh Hà-tĩnh (Trung-kỳ) nay nhận gửi những bưu-kiện (colis postaux) từ 10 cân trở xuống tải bằng đường ô-tô Vinh đi Thakhek.

NHÀ CHỚP BÓNG PALACE

Tuần-lễ đại hội

Chương-trình từ ngày thứ tư 23 đến ngày thứ bảy 26 janvier 1924

VÕ-SĨ PHÁP CHIẾU TRONG MỘT TRUYỆN KIA

Chia làm 3 phần

VÀ VỚI QUÂN CƯỚP

Chuyện nấu vụ

Thêm vào chương - trình

Nàng Farrauka đẹp

Khiêu vũ

Tại sở Điện-báo. — Ai có công việc gì phải ra sở Giây-thép Bờ-hồ mới biết rằng công việc độ gần tết thực là bề bộn. Từ cửa lĩnh *mandat*, cửa gửi *mandat* cho đến cửa gửi thư *recommandée*, cửa dành giây-thép, cửa nào cũng đông nghìn nghịt những người, mà nhiều khi có người phải đợi hàng giờ, là tại nhiều người gửi gì cũng đem đến sở Giây-thép chính ở Bờ-hồ cả, không biết rằng nhà nước muốn đỡ công việc cho sở Giây-thép chính và đỡ phiền cho những người gửi, người nhận thư, nhận tiền thì đã đặt thêm hai sở Giây thép nữa là ở la-ga và ở hàng Cót mà hai sở ấy đều lĩnh tiền, gửi tiền, thơ từ hàng hóa được cả ; duy có *mandat* giây-thép là không lĩnh ở đấy được mà thôi.

Nếu ai không muốn mất thì giờ thì nên tiện đâu gửi đấy, mà gửi ở hai nơi ấy có lẽ bao giờ cũng nhanh hơn, cũng chóng hơn, vì công việc không nhiều bằng ở sở chính. Nhiều người lại cho rằng sở Giây-thép Bờ-hồ vui. Ôi ! vui mà phải đợi chồn cả chân, mất cả công việc thì vui nỗi gì.

Còn như gửi *mandat* sang Pháp nhiều ông lại cứ đợi chính hôm có chuyến tàu sang Tây mới gửi, ai cũng nghĩ thế cả, thành ra nhiều việc quá, những người đến sau không gửi được, thường thường nhỡ chuyến tàu vì thế.

L. V.

Trường Yên-báy. — Nay mở một lớp lưu-học-sá, thông thuộc với các trường Yên-báy, để cho các học-trò trên thượng-du.

BÁN ĐẤT

Có mấy lô đất để làm nhà ở giốc hàng Kèn muốn bán.
Hỏi tại : 81, Rue Paul Bert
3757

Thưởng hàm. — Các viên chức có tên sau này đều được thăng thưởng ;

Tùng cửu-phẩm văn-giai :

MM Bùi-huy-Thu (Hanoi); Ng-văn-Lễ (Hà-đông); Bùi-huy-Hoa (Hà-nội) Vũ-đình-Tương (Hà-đông) ; Lê-văn-Hạch (Hưng-yên) ; Vũ-đình-Học, (Hà-đông); Trần-văn-Sinh.

Chánh cửu-phẩm đội trưởng:

M. Nguyễn-văn-Phát (Phú-thọ).

Tùng cửu-phẩm đội-trưởng :

MM. Nguyễn-công-Dương (Hà-đông) Vũ-như-Mai (Hanoi); Đinh-văn-Cân (Hà-đông) Ng-văn-Tu, Trần - văn-Khang (Hà-nam); Ngô v-Bang (Hưng-yên) Nguyễn-xuân-Khuê, Phạm-văn-Ban, Nguyễn-v-Đạt, Ng-Đam, Chu-văn-Thanô, Ng-v-Đinh ; Ng-văn Phu, Vũ-đình-Dao, Phạm-Trang (Hà-đông); Ng-văn-Tân, (Hải-dương); Lê-v-Tu, (Hải-ninh); Ng-văn-Tuyên (Hà-nam); Hoàng-trọng-Qui (Hanoi); Trần-văn-Đông, Ng-văn-Đôn, (Kiên-an); Trần-văn-Ba, (Nam-định); Cầm-văn-Inh (Sơn-la); Ng-v-Cộng, (Tuyên-quang); Hoàng-văn-Sinh, (Thanh-hóa); Ng-Sinh ; Trịnh-đình-Khâm, Ng-đình-Hoa Trịnh-thế-Long, (Hà-đông).

Tùng cửu-phẩm bá-hộ :

M. Phạm-việt-Phu (Hà-nam).

Ngạch Học-chính. Mme Lê-thị-Hồng, trợ-giáo thực thụ hạng tám, được thêm hạn nghỉ hộ sản một tháng nữa, lĩnh nửa lương.

M. Nguyễn-hữu-Cân, cô bằng tiểu-học sơ-đẳng, được bổ giáo học tập sự.

MM. Nguyễn-văn-Nha, Bùi-nguyên-Cân, Đào-nhi-Phương, đều được thăng trợ-giáo hạng tám.

M. Bùi-huy-Liên, giáo học hạng sáu, theo như đơn xin, được nghỉ một hạn thứ hai nữa là một năm, kể từ ngày 27 janvier 1924.

Ngạch cô đỡ. Cô đỡ thực thụ hạng tư Ng-thị-Phin, được nghỉ dưỡng bệnh một tháng tính nửa lương.

Cô đỡ thực thụ hạng sáu Ng-thị-Ninh, tòng sự ở Hưng-hóa (Phú-thọ), được thêm hạn nghỉ dưỡng bệnh 15 ngày.

CÁO-BẠCH

Từ ngày 21 janvier cho đến ngày 7 février những thứ nước hoa hiệu L. T. Piver Floramye — Azurea và Pompeia sẽ bán có 1 $ 10 một lọ.

Bán tại hiệu bào-chế **MONTÉS**, nhà đồng-hồ ba chuông, số 54, phố Paul-Bert, Hanoi.

Cách chức. — M. Bùi-phụ-Kính, hàn-lâm-viện trước-tác, tri-huyện hạng nhất, tạm đổi về tòa nhì phủ Thống-sứ trước, quản làng Liên-bạt-chù, tổng Xã-cầu, phủ Ứng-hòa tỉnh Hà-đông, bị án tòa Thượng-thẩm Hanoi ngày 6 décembre 1923 phạt ba tháng tù án treo nay phải cách chức và mất cả phẩm hàm. Vậy các bằng sắc sẽ do quan công-sứ Hà-đông thu nộp phủ Thống-sứ để tiêu hủy đi.

Mất con. — Tên tôi là Kỳ Độ ở số nhà 74, phố Hậu-ninh tỉnh Sơn-tây, có đứa con trai lên là Hiền tức Lộc, 13 tuổi, hình dáng nhỏ bé trắng trẻo, không biết cháu nó dại dột nghe ai mà đi từ hôm mười ba ta vừa rồi, hỏi 2 giờ rưỡi, vì phụ tử tình thâm nên nhà chúng tôi đã hết sức đi tìm các nơi từ hôm ấy đến nay vẫn chưa thấy.

Vậy các ông các bà nào có thấy cháu nó ở đâu, xin rủ lòng thương bảo hộ cho nhà chúng tôi được biết thì nhà chúng tôi lấy làm cảm ơn các ông các bà lắm lắm.

Ký Độ

Con nhà ai lạc ? — Có một đứa con gái tên là Thị-Cách, 13 tuổi lạc ở đường cái thì lính cảnh-sát đã đưa về tạm nuôi tại sở Cẩm. Nó nói là quán ở làng Sét.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES »
mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE »
mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES »
(Thanh-hương) học vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một chuyện lạ. — Sở Sen-đầm Vạn-hoa Port Wallut vừa mới giải nộp tòa Dự-thẩm Hải-phòng, hai vợ chồng M. Léon André Thomas là quan giám-binh ở Vạn-hoa phạm tội đánh đập đứa con gái đẻ mới lên 4 tuổi và không cho ăn uống gì cả đến nỗi người rất gầy còm và sinh bệnh.

Việc này quan Dự-thẩm còn đang xét, nay mai sẽ đem ra tòa.

Bán đấu giá. — Đến thứ hai 28 janvier sau, hồi 9 giờ sáng, ở trước tòa Văn-tự Hải-phòng sẽ bán đấu giá một cái xe ngựa và hai con ngựa của quan Công-sứ tỉnh Kiến-an.

Chỉ phải trả thêm 5% hoa-hồng.

Tại hải-cảng. — Số tàu đỗ tại hải-cảng ngày 22 janvier 1924.

Cochinchine, Song-ho, Produce, Lee-sang.

Ăn cắp sợi. — Tên Hoàng-thị-Lương làm phu nhà máy sợi ăn cắp một con sợi của sở nên phải bắt tống giam để hậu xét.

Bắt chó. — Ngày hôm nay sở Cẩm bắt được hai con chó ta chạy ngoài đường đem về nhà giam súc vật.

Tại tòa án. — Phiên tòa ngày thứ hai 21 janvier 1924 xử những việc sau này :

Trần-văn-Xuân trước phải cấm-cố, nhưng không tuân lệnh, nên nay phạt

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Số 61

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để cống-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tửu-hậu trà-dư !

CHƯƠNG THỨ XXVII

Phờn-lâm-bá đưa tôi đến phòng hút thuốc, sai thị-giả đem rượu Tô-cách-lan, rượu Uy-tư-ky và thuốc lá đến, rồi ngồi xuống ghế mà nói với tôi rằng :

— Ông Khắc-lôi-tê ơi ! Tôi hỏi ông câu này nhé ! Chúng tôi làm chồng mà như thế thì là người thế nào ?

Tôi thấy chủ-nhân hỏi vậy, đã toan phì buồn cười, song phải cố nín nhịn mà rằng :

— Thế là cung thuận trượng-phu !

Chủ-nhân đổi xi-gà hút rồi lại đưa cái hộp xi-gà đến trước mặt tôi, mời tôi hút, rồi nói :

— Ông bảo thế là bậc cung-thuận trượng-phu, thì bụng tôi đây cũng nghĩ thế. Tôi nghĩ đi nghĩ lại đã chán cả ra rồi : bất nhược để mặc thây họ muốn làm gì thì làm. Vì ở trong trường buôn bán ngày nay tôi đây cũng đã gọi được vào hàng đắc-chí, nội-nhân tôi nó đã sở thích thế, cũng nên chiều nó một chút. Tôi thì dinh bá ở thị-thính chi gian, nội-nhân tôi thì đỡ-vương ở xã-hội chi thượng, ý nội-nhân thì thế đấy, nhưng ý tôi thì tôi muốn thả đem hai nghìn vạn kim-tiền vứt xuống Đại-tây-dương mà xem tâm, còn hơn là đi mưu đồ cái việc ấy. Tôi nói thế ông có cho là lời nói thành thực chăng ?

Tôi nói :

— Vâng ! Lão-gia dạy thế thật là những lời nói chí tình vậy.

Chủ-nhân lại nói :

— Ông Khắc-lôi-tê ! Ông xem cái việc ấy liệu có thể thành sự được chăng, hay là hãn đặt điều ra mà nói đối đấy ?

Tôi nói :

— Cái kế sách ấy thì rất hay đấy, vì người nước ấy bây giờ vẫn hãy còn có lòng với vương-thất, ông ta nói đối đâu. Dân nước ấy vốn có cái tính hiếu đọng, khổ chuyên-chế thì mong cộng-hòa, cộng-hòa lâu lại mong chuyên-chế, cho nên dễ khích động lắm. Nhưng trong cái việc đỡ-vương của Ngõa-luân đình đây, kể ra thì còn có hai điều đủ làm ngăn trở.

Chủ-nhân hỏi :

Điều gì ?

Tôi nói :

— Điều thứ nhất, nên hỏi Ngõa-luân-đình xem có tài đủ khích-động được trăm họ không ? Cứ tôi xem thì chưa chắc ông ấy đã đủ được cái tài lực ấy. Điều thứ hai. . .

Nói đến đấy tôi bèn ngừng lại một chút.

Chủ-nhân vội hỏi :

— Điều gì vậy ?

Tôi trông trước trông sau, sẽ hỏi rằng :

— Trong phòng không có ai chứ ?

Chủ-nhân nói :

— Ông cứ nói đi !

Tôi bèn khẽ tiếng mà rằng :

— Ông ta nói rằng có một nước lớn trợ lực cho ông ta, thì quyết rằng không phải là nước Anh vậy. Tôi dám đoan rằng tệ-quốc quyết không khi nào lại mạo hiểm mà đi đỡ cái lợi không thể được ấy. Nay tệ-quốc với cộng-hòa chính-phủ, vốn không có điều gì với nhau, nếu bề ngoài thì ngôn-hòa, mà bề trong lại ấm mưu họa-loạn, thì tệ-quốc còn mất mũi nào mà đối với liệt-cường, dẫu một kẻ thất-phu cũng không đến nỗi ngu xuẩn thế.

Chủ-nhân gật đầu, tấm tắc khen phải, rồi nói :

— Thế thì nước nào ?

Tôi nói :

— Tất là nước Đức. Tôi thiết nghĩ ông ấy mà hiệp ngoại-bình lấy tự-trọng, thì cái mưu cũng thấp lắm. Hai nước ấy là thế thù với nhau, nếu nay lại đem binh nước thù về để bách hiếp quốc-dân mình thì dân tâm khi nào lại có phục. Song bi-nhân nói thế cũng là xuất ư ý liệu đấy thôi, hoặc giả chưa chắc đã phải thế.

Chủ-nhân ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói :

— Ý ông thì có lẽ ông không xuất tiền ra mà giúp hãn đấy nhỉ !

Tôi nói :

— Vâng !

Giả phải người khác mà nghe thấy nói thế ; với đi hai trăm vạn kim-tiền, mà không nên việc gì cả, thì tất phải đến biến sắc mặt. Thế mà chủ-nhân thì không, lại có cái dáng vui-vẻ mà rằng :

— Được nghe mấy lời ông nói, lão phu lấy làm mừng rỡ quá chừng. Cái đại-thế của Âu-châu ngày nay, lão-phu cũng có hiểu một đôi chút. Tiện-nội vốn có cái tính tự đắc, cho rằng không ai biết bằng mình, việc này mà không xong thì từ nay nó cũng nhụt bớt đi không lên lắm nữa. chứ nó mà càng đắc-ý bao nhiêu thì lão-phu nay lại càng khó chịu bấy nhiêu.

Tôi cười nói :

— Thế ra tiên-sinh không muốn thân liệt vào hàng ngũ đại tước du ?

Chủ-nhân chép miệng nói :

— Túc-hạ thử coi tướng mạo tôi, có giống ông Công tước không ? Tôi có giống ông Công tước không ? Tôi sinh trưởng ở nước Mỹ, buôn bán ở nước Mỹ, làm dân nước Mỹ, yêu đất nước Mỹ, làm dân nước Mỹ mà thôi. Tôi coi Ba-lê chẳng khác như một cái khách-sạn to, một cửa hàng rượu lớn. Tôi đến Ba-lê chẳng qua chỉ để uống rượu xem hoa mà thôi, nhưng nội-nhân tôi thì lại muốn được cất đất phong-hầu ở trong nước ấy, cũng với ý tôi thật khác nhau một trực một trời. Tôi vẫn định bụng rằng, sau này lão lại tái tận, không làm gì nữa ra tiền nữa, thì bao nhiêu những tiền mồ hôi nước-mắt dành dụm được bấy nay, đem quyên cho tổ-quốc cả ; làm một người từ-thiện ở tổ-quốc chẳng còn hơn ư, hà tất phải bôn tẩu sang tận Âu-châu làm gì. Ngôn ngữ đã bất đồng, và người ta coi mình cái giá-trị không đáng một đồng-xuất. Thiên hạ có người người ta làm nên giàu nên có rồi, người ta còn muốn lánh gót phiền hoa, ẩn cư vào những nơi rừng núi, lấy cỏ-đẹp hoa-thơm làm bạn, lấy chim kêu vượn hót làm vui. Tôi thì tôi không thế, tôi chỉ muốn sau này trở về già, thì đóng cửa ngồi nhà để dỉ dưỡng chung niên, mở bé cái cửa sổ ra là thấy những tiếng tàu thuyền chở hàng ở trên sông, tiếng xe cộ tải hàng ở trên phố, thế thì tôi chết cũng được nhắm mắt vậy. Xưa nay tôi nghe những tiếng ấy chúng như nghe đàn ngọt hát hay, tai không còn muốn nghe cái xoang điệu gì khác nữa. Thôi ! Xin túc-hạ đưa cái chai rượu đây cho tôi, ta uống với nhau một bữa hôm nay, uống một hôm nay để chúc cho hai trăm vạn kim-tiền của tôi phó cho dòng nước chảy, và chúc cho dân-chủ vạn-tuế, dân-quốc vạn vạn tuế !

Tôi lấy làm mừng lắm, bèn cùng với chủ-nhân chạm cốc, uống một hơi hết ngay. Vừa uống cạn cốc xong, thì đã thấy có tiếng quản áo các bà dân bà đã tới lại đến. Người đi trước là Tư-đức-ân phu-nhân. Khi vào đến trong phòng, bèn trông trước trông sau, rồi nói :

— Bây giờ đi đi ngã rồi kia ư ?

Không, tôi không để cho ngủ vội. Tôi còn muốn hỏi xem rằng thế tôi được cái trước ấy thì có dính thự gì không ? Nếu có thì để cho phu-nhân tôi sang, sửa sang lại rồi dọn cả sang bên ấy mà ở,... *(Còn nữa)*

Do Đại học Cornell (Hoa Kỳ) (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy cẩn-thận,
15 chân-kính
Mặt dạ kim
có chất đa-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2069



Savon Cadum
Savon tinh anh, như
SAVON CADUM
thì lấy làm hữu ích cho vệ-sinh da người.
Vả lại savon này tiện lắm, gì người ta dùng nó tới cùng, không bỏ chúc nào, mà lại lâu giải bằng hai cục savon thường.
Giá mỗi cục Savon Cadum là Hai quan tiền Langsa.
2 f. 00

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 23 janvier 1924

PHỤ NGƯỜI CHẲNG BỖ

Kép Chuẩn, kép Thịnh, đào Ba, đào Tửu tỏ nhiều giọng hát đặc biệt.

Tối thứ năm 24 janvier 1924

SÙNG-SƠN THÁNH MẪU

Bắt tự chi nhất đã.
Giáng sinh thử nhị yên.
Uy linh lưu Việt địa,
Vạn cổ bất hư truyền.

Tối thứ sáu 25 janvier 1924

Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
PHỤ TỬ ĐẠO CÔNG MÔN
(Hát chèo)
Tích thứ hai :
LA-NHÂN QUY VỊ
(Trẻ-con diễn)

Tối thứ bảy 26 janvier 1924

BAO-CÔNG ÁN (MINH AN QUẢ BÁO)

Người tích thiện, kẻ tham tài,
Này cơ báo ứng đạo trời chí công.
Kia khen nghĩa bóc cầm-đồng.
No nhờ La-Hán ngợi ông cứu nàn.

Tối chủ nhật 27 janvier 1924

TÀO-QUÂN THẦN TÍCH

Xem tích này sẽ tỏ duyên cớ hai ông một bà. Thật nhiều câu hát tâm sự rất là cảm thương.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54½ Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

tù 3 tháng; Phạm-văn-Phong phải 2 tháng tù và 25 quan tiền phạt về việc lấy trộm đồ vật trong một chiếc thuyền và số tiền 50 đồng của M. Ngô-hữu-Du; Ng-văn-Soan phải phạt tù 2 tháng về tội đu dăng; Ng-văn-Đông phải hai tháng tù về tội ăn cắp một đôi giầy; Ng-văn-Xuân phải 3 tháng tù về tội đu đăng; Ng-văn-Hai một tù về tội đu đăng; Ng-văn-Chang phải hai tháng tù về việc dùng giấy căn cước của người khác; Ng-văn-Đại, Ng-văn-Khẩn, và Đào-văn-Phúc phải phạt giam mỗi người sáu ngày về việc cãy đông người đánh người ta; Vong-Xam phải 3 tháng tù về tội chứa đồ ăn cắp; Ng-văn-Long ăn cắp một cái đồng-hồ vỏ bạc, một cái dây lưng nhiễu và cái quần lụa của tên Phạm-văn-Thu phải 8 tháng tù; Đặng-thị-Hợi liên can vào việc trên này phải một tháng; Vũ-văn-Thi ăn cắp 10 cân gạo phải 45 ngày tù; Cao-văn-Giang phải hai tháng tù về tội đu đăng; Sen-A-nam ăn cắp 4 gói thuốc lá quả bóng phải 20 ngày tù.

Cờ bạc đường. — Ngày hôm qua một lũ phu xe ngồi đánh tổ tôm ở đường Thầy linh cảnh-sát đi gặp đến nơi thì ù chạy còn bỏ lại 2 $ 50. Linh cảnh-sát bèn nhặt tiền đưa về nộp sở Cẩm.

Mất nhẫn vàng. — M. Luong-quang-Sua ở đường Maréchal Foch số 151 có đơn trình mất hai cái nhẫn vàng giá bảo-thạch đáng giá là 330 $.

HAIPHONG QUẢNG-YÊN

Bóc trộm thư. — Bản-quán tiếp hai sau này :

Tôi có người nhà làm việc bên Haiphong mà trong hai tuần-lễ nay tôi có gửi bốn lá thư cùng không bắt được cả. Không có lẽ thư lạc, vì chỗ ở của người nhà tôi tôi đã phân-minh cẩn thận lắm mà ngoài bì tôi lại đề cả tên và chỗ ở của tôi. Thư gửi thường cho nên tôi không đòi hỏi vào đâu được.

Không biết những kẻ bên mạt nào không phải thư của mình mà cũng dám nhận để tò mò xem việc nhà người ta.

Đối với pháp-luật, nếu không phải thư của mình mà dám nhận và bóc ra xem thì có tội mà đối với lương-tâm mình thì lương-tâm nó bảo mình là kẻ bèn mạt vô giáo-dục.

Ước ao rằng mấy lời này sẽ đến tai những kẻ bèn-mạt vô giáo-dục đó và từ rày thì chừa những tính xấu ấy đi.

G. lai cảo.

HƯNG-YÊN

Một xâu dài. — Đêm 17 janvier quan huyện Văn-lâm đi tuần bắt được một đám con bạc vừa người Nghĩa-trai vừa người Đình loan chầu 14 người. Trong số ấy có chánh hương-hội và trương tuần làng Nghĩa-trai

Hiện cả 14 người đã giải về tỉnh tống giam.

Nạn ô-tô. — Trưa 20 janvier một cái ô-tô của một người Tây ở Hanoi xuống Haiphong khi qua kilomètre 26 thì đè phải một người dân ông bị thương nặng. Người bị thương đưa lên nhà-thương Hanoi chữa, mới đi đến ga Đình-dù thì chết, lại mang xác về nhà-thương Bần-yên-nhân để khám nghiệm rồi cho mai táng.

HÀ-ĐÔNG

Tạ sự nhiều dân. — Đầu u năm tây quan trên có sức giấy cho các nơi phải đem trâu đi giống đậu, chính cái bản ý nhà nước là chọn thứ trâu còn non mà béo khỏe để giống lấy đậu tốt, thế mà không rõ các người dưới thừa hành làm những thế nào mà khiến cho nhân dân đều phải ta thán. Như tổng Ước-lễ về huyện Thanh-oai lại thấy các thầy cho bắt các trâu trong tổng bất kỳ là già non, dân quê ngu dốt biết đâu, thấy nói quan sức bắt trâu đi giống đậu thì sợ cuống lên, cứ mỗi đồng tiền lại đương mùa cày cấy, con trâu là sinh-mệnh của nhà nông biết giải đi có hay hay là dở, nên đành phải vạn khẩu với các thầy mới được để trâu ở nhà. Kỳ thay ! nhất pháp lập, nhất tệ sinh, mong rằng quan trên sẽ thấu tỏ cái tình tệ ấy.

L. B. Mao lai cảo.

Việc cứu-trợ cho các miền bị nạn bọ-xít. — Bản-quán vừa tiếp được bức thư sau này :

« Kính trình T. B. T. V qui-báo,

Trong qui-báo ngày thứ hai 16 tháng chạp vừa rồi, có đăng việc các quan Bình Hộ đồng đoài thương cái nạn bọ-xít ở vùng chúng tôi mà năm nay gia ăn giảm cho các làng chúng tôi một ít thuế thổ.

Tin ấy quả thực dùng như thế.

Vậy chúng tôi là nam nữ điền-chủ, hương-hội, kỳ-hào, lý-dịch làng Nhân-đạo, Nhân-huệ, Cổ-bần, Y-sơn (tổng Đồng-dương), và Do-lộ (tổng Phú-lâm), huyện Thanh-oai, xin cùng nhau có lời trăp-trọng cảm tạ các quan bản tỉnh, bản huyện đã tỏ lòng cứu tai cấp nạn cho chúng tôi như thế, chúng tôi lại xin có lời rất thành-thực cảm tạ qui báo cùng ông nghị-viện bản-hạt đã sẵn lòng từng đạo-đạt cho các bậc bề trên thấu biết đến cái thiên-tai ấy của chúng tôi.

Tấm lòng ân nghĩa trong lúc tai-ương, vậy gọi là mấy lời quê-mùa cảm tạ. Nay kính. Ký tên »

L. T. S. Cứ như mấy lời trên này thì dân tả ở các miền bị nạn bọ-xít thật cũng là dân còn có lòng ân-nghĩa lắm. Tuy vậy, gặp khi nông-dân bị nạn như cái nạn bọ-xít vừa rồi ở vùng đó, thì các ông nghị-viên, hay các báo-quán, cũng là cái nghĩa-vụ phải nên đạo đạt cho đến tai quan trên ; mà các quan trên vì có tỏ lòng cứu tai cấp nạn cho dân, tưởng cũng bất ngoại bởi hai chữ « nghĩa vụ » cả. Vậy các nông-dân ta ở đó, cứ nên gắng sức mà cày cấy cho siêng-năng, và gìn giữ đề-phòng đừng để cho có ấy ra cái nạn bọ-xít về sau nữa.

Việc lập học-đường ở làng An-tràng. — Như lời bản báo đã nói trước, nghe đâu quan trên đã y lời xin của quan huyện Ng-ngọc-Thụy huyện Chương-mỹ, mà trợ cấp cho làng An-tràng huyện ấy một số tiền là 2.200 đồng, để lập một trường Sơ-đẳng tại làng đó. Người ta nói rằng một rồi dân làng An-tràng hiện đã đệ nộp số tiền còn thiếu về phần dân là 800 đồng để cho đủ số làm cái trường học 3.000 đồng. Như vậy chỉ còn đợi kiểu-mẫu nữa là làng An-tràng sẽ khởi công làm được trường học mới vậy.

Tình thầy trò ở chốn thôn-quê. — Nghe nói đến ngày 22 tháng chạp ta này, các ông kỳ-hào lý dịch, các phụ-mẫu học-sinh, cùng các học-sinh tân cựu trường Đồng-dương huyện Thanh-oai sẽ cùng nhau đặt dạy học ở vùng đó tới nay đã ngót một tiếp trà để tiễn biệt một ông thầy 30 năm mà nay về nghỉ. Cái đạo thầy trò ở nước mình ít lâu nay nó đã hầu như gio tàn nước đá, thế mà may ra còn giữ được chút đỉnh là chỉ nhờ ở các miền dân thuần tục hậu chốn thôn-quê ta đó mà thôi.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ai ăn cắp báo ? — Là thay ! sao mà đã hơn vài tuần nay báo quốc-ngữ cứ bị mất hoài, những người có mua báo cứ phàn nàn về sự mất báo, cứ hỏi quanh hoài chẳng rõ ai lấy.

Các tòa sở có người nhận thư riêng, các nhà Điện báo, mỗi khi giao báo đến nhà nhận được báo đem giao lại chứ việc nhận được báo đem giao lại chứ nào biết mất hay thiếu mà cứ hỏi họ cũng thêm phiền, còn các nhà báo cứ mỗi kỳ báo ra cứ gửi đi cho những người mua báo, gửi gắm đã có người, sắp đặt đã có nơi, và cách cẩn thận tiêm tất đã thành lệ lối thì lẽ nào mà nói các nhà báo quên gửi. Thế thì người phát báo và nơi gửi báo đều có làm cẩn thận, có sao mà báo cứ mất hoài, thế thì chắc ở trong có kẻ đã cưu lòng phi-nghĩa mà lấy báo, nên mới có sự thất lạc vô lý như thế.

Ôi ! sách có câu « Kỷ sở bất dục vật thi tự nhơn, » nghĩa là điều gì mình chẳng muốn thì chớ đưa cho kẻ khác, vì cái điều mà mình còn chưa chịu nổi mà đem đưa cho kẻ khác thì ai lại chịu nổi bao giờ. Nếu mình có mua báo xem mà mình có muốn cho báo ấy mất mãi chăng ? chắc là không. Thế thì đã không muốn thì chớ có đem đưa điều ấy cho kẻ khác. Nếu lấy xem rồi trả lại thì được, như nghiệt vì coi xong thì lại dùng làm giấy gói đồ, hoặc xé quăng đi thì còn đâu mà trả lại.

Hai thay những kẻ ăn cắp báo là ai, nếu những người ấy thử xem mục này hẳn cũng nghĩ rằng thôi chớ có lấy báo của người ta mà xem rồi xé hoặc dùng việc khác, thì ở nơi mình vô ích đã đành mà nơi người mua báo lắm người để dành thành thiên-tập và đang xem tiếp tục khoản nào chuyện kia mà cứ bị mất mãi như thế thì hại lắm. Và lại báo là một cái lợi khí của xã-hội để tuyên bá văn minh, mà làm như thế nó là người vô tâm lắm ru !

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Bắt được đồ khả nghi. Hôm nọ, khi chuyến xe lửa ở Huế vô đến ga chợ Hàn, có viên thường-chính đến lục gánh các hành-khách để mà khám thuốc lậu ; trông thấy người kia gánh hai đôi bâu, dạy kín, rằng buộc kỹ càng, biểu mở ra khám thì người gánh ra bộ lúng túng dựt dè, viên ấy bèn ra oai bắt mở cho kỳ được. Cặp kỳ mở ra, thì thấy cả bốn cái bâu chật cứng, nào là hàng lụa, nào là áo quần, cho đến cả những cái áo đương may dở dang cũng vơ nhét vào trong bâu, lại có một bộ ngũ sự bằng đồng, có năm, có thau, có trướng liễn ; lục xào trót buổi đi mới xong.

Khám xong, đàng lẽ không tìm thấy thuốc lậu thì cho hắn đi ngay, nhưng lúc ấy có linh cảnh sát đứng đó trông thấy vật hạng nhiều món khả nghi nên mới bắt gánh lại, thì vừa thấy người chủ có gánh ấy lẫn vào trong đám đông người rồi cứt đi mất, chỉ để tên phu gánh và cái gánh lại đó mà thôi.

Thấy của đáng ngờ như thế, nên phải bắt gánh trình ông cò, thì ông sức cho các chú khai mất trộm cướp mấy lần đến nhìn, người ta nghe tin ấy, ai nấy ra bộ hớn hở rủ nhau đi nhìn, nhưng mà không ai nhìn được cái gì cả.

Sau quan tra hỏi cẩn cước tên phu gánh hàng thì hắn khai là người ở trên Phường-cháo, Ái-nghĩa ; quan thấy không phải là người ở trong Nhượng-địa nên đã giải giao về cho huyện sở tại tra hỏi.

Người ta ai nấy cũng đều quyết rằng chính là đồ ăn trộm toan đem xuống tiêu thụ ở đây, chẳng may bị giác xuất ; chúng nó ở Liên chiểu về Hàn, thì quả là đồ ăn trộm đâu miền trong đem ra ; và chẳng những tên xử sở của hắn khai đó toàn là nơi có tiếng nhiều trộm.

Xem trang (kế to).

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi cho chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứa lại thì nhớ thì biên rõ rằng vào đây, và gửi theo hai báo (0 $ 12) bằng tem cũng được) để cải tiền giấy quán khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên thế cả hoặc phải trả năm hoa.

Tết Nguyên-đán

Nay mai đã đến tết Nguyên-đán. Cha mẹ anh em sắp đến ngày được xum họp đoàn-viên. Ta sẽ được thấy những người ta mến yêu vì công việc làm ăn mà xa nhà xa cửa. Người già, người trẻ, vui vẻ về cái buổi họp mặt ấy. Ai nấy tự hỏi nên mua quà gì bây giờ. Con cái thường tìm của cha mẹ thích mà tặng người. Nhưng các cụ già nuôi tuổi tác kia thì các cụ thích gì ? Ta nên làm quà các cụ những thứ các cụ thích mà lại có ích cho các cụ. Ấy người làm con ai cũng phải tự hỏi câu ấy. Nên biếu các cụ những vị làm cho các cụ thêm mạnh mẽ, thêm vui vẻ, một thứ bổ bổ các sức vóc, một thứ uống vào ngon miệng, một thứ rượu êm dịu, bổ mà làm cho ngon cơm. Ta tưởng tìm được thứ quà như thế là hơn cả. Rượu Tonique Tonkinois là một thứ rượu rất tốt, được Đại-nam Hoàng-đế đã ban khen, thực là một thứ rượu nên dùng lắm.



Theo hình tự nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Rượu ấy bán ở hiệu **MONTÈS, 54 phố Tràng tiền, nhà ba chuông**. *Nên đến ngay mà mua. Thường đến vụ tết, ông Montès bán nới giá, nghĩa là mỗi chai Tonique Tonkinois chỉ bán có* **2$00** *mà thôi.*

BÁN TIỀN NGAY

Một cái xe comionnette hiệu « Citroën » 10 mã-lực, dùng mới có tám tháng, xe còn tốt lắm. Nay muốn bán, giá là 1.450 $ 00.
Hỏi tại M. Gouguenheim, à Đáp-cầu.
3755

Số 42

BÌNH SƠN LÃNH YÊN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ như ngọc phun châu, khắp các quan trong lòe Hán-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất ly-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bình-như-hành ngẫm nghĩ cười thầm, rót rượu ngồi uống một mình. Lại đem bài thơ chúa nàng *Lãnh-giang-tuyết* đề miếu hôm trước rung đùi ngâm-nga trong một hồi lâu, rồi mới đi nghỉ. Buổi trưa ngày hôm sau, *Bình-như-hành* thấy có một người bạn quen tên gọi *Kế-thành* đến chơi.

Trong khi nói chuyện, *Kế-thành* bỗng hỏi rằng :

— Trong mấy hôm nay, *Viên-ân* có đến thăm đại-huynh không ?

Bình-như-hành tủm-tỉm cười mà áp rằng :

— Đến thì có đến, nhưng nghĩ lại buồn cười !

Kế-thành hỏi :

— Có việc chi mà buồn cười ?

Bình-như-hành liền thuật cho *Kế-thành* biết việc *Viên-ân* đưa mình đến nhà *Trương-đi*, *Trương-đi* làm thơ, rận mãi không được một chữ. Vừa rồi lại còn muốn rủ đến nhà *Yến-bạch-hạm*, vân vân.

Bình-như-hành lại nói :

— Những đồ vô-giá-trị ấy, há chẳng đáng cười sao !

Kế-thành nói :

— Ấ ! nguyên-do như thế ! những đồ vô-giá-trị ấy thường vẫn sinh ở trong làng phú-quí. Tiểu-đệ nghe nói hôm nay *Viên-ân* lại cùng một bậc giả tài-tử đến *Thiên-liễu-trang* nghe chim oanh để làm chi thế !

Bình-như-hành nghe nói ở *Thiên-liễu-trang* chim oanh hót hay lắm, liền hỏi :

— Chỗ ấy cách đây độ bao nhiêu dặm đường ?

Kế-thành nói :

— Từ đây đi về hướng nam, chẳng qua độ 3, 4 dặm thì tới nơi. Đại-huynh có cao hứng, chúng ta sẽ đi chơi một chuyến, trước là nghe chim oanh hót, sau là thử xem *Viên-ân* đưa anh chàng nào đến đấy mà giả dạng làm khách làng thơ. Những phường giả dạng ấy, ta cũng nên chế-nhạo hắn một phen, để mua chuyện vui cười.

Bình-như-hành lại cả cười mà đáp rằng :

— Hay ! Hay ! chúng ta cùng đi.

Hai người dắt tay nhau lững-thững đi về phía nam. Vừa đi vừa chuyện trò cười nói. Đi được một quãng thì trông thấy ở phía trước mặt có rặng liễu xanh xanh. Nguyên rừng liễu ấy độ hơn 10 dặm, có chỗ thưa, có chỗ mau, có chỗ gần nước, có chỗ gần núi, có chỗ thấp sa quét đá, có chỗ rủ ngang qua cầu.

Trong bụi liễu bùm-tum ấy, có lập một tòa đại-đình-tử, để cung khách thưởng xuân. Gặp cảnh ngày xuân, chim oanh học nói, người đến chơi rất đông. Kẻ thì giải chiếu ở dưới mặt đất, kẻ thì kê bàn ở bên gốc liễu. Các qui-nhân quan-trưởng thì đều bày tiệc uống rượu ở trong đại-đình.

Hôm ấy, *Bình-như-hành* cùng *Kế-thành* đi đến bên bụi liễu, đã trông thấy nhiều người xúm-xít họp đề mua vui. Khi đi đến gần đại-đình thì có *Viên-ân* cùng một chàng thiếu-niên nữa bày tiệc uống rượu ở đấy, trần thiết một cách rất lịch-sự.

Trong chỗ ngồi lại có đề không hai ghế, hình như còn đợi hai vị tôn-khách nào chưa đến vậy. Xung quanh có các ca-kỹ mới rượu, lại có 6, 7 đứa ca-tỏng hoặc thổi sáo hoặc hát bài, vui vẻ không biết thế nào mà kể cho xiết !

Bình-như-hành đứng ở phía xa xa chú ý mà nhìn xem chàng thiếu-niên ấy thế nào, thì thấy diện-mạo khôi-ngô, dung-quang lẫm liệt, thật đã đáng yêu !

Bình-như-hành kinh-ngạc mà nghĩ thầm rằng : chàng thiếu-niên này cũng đứa ngu-xuẩn *Trương-đi* kia người thường. *Bình-như-hành* nghĩ vậy, mới đứng nấp ở bên bụi liễu, để nhìn xem cách cử-động của chàng thế nào.

Khi *Viên-ân* cùng chàng thiếu niên ấy uống rượu đã nga-nga say thì bỗng thấy chàng cao-hứng làm thơ lắm, gọi người nhà đem nghiên-bút đến, rồi đứng dậy đi đến bên tường vội đề một bài thơ, mỗi chữ to bằng cái bát.

Bình-như-hành đứng xa trông rõ, kinh-ngạc mà rằng :

— Bút mặc phong-lưu, thật là một tay tài-tử !

Bình-như-hành còn đang ngẫm-nghĩ thì lại thấy một đứa ca-kỹ đem bức lụa trắng đến đề xin chàng thiếu-niên kia đề thơ. Chàng thiếu-niên kia không hề chối-từ, đứng dậy cầm bút, nhìn qua đứa ca-kỹ một chút, rồi viết.

Viết xong, cả cười mà buông bút xuống, lại cùng *Viên-ân* uống rượu. Đứa ca-kỹ kia thấy bức lụa còn chưa ráo mực mới đem ra bên ngoài đại-đình, giải lên trên một cái bàn để phơi cho ráo.

Bấy giờ có mấy người du-khách đến xem, *Bình-như-hành* cũng theo đến, trông thấy trên bức lụa có một bài thơ ngũ-ngôn.

Bình-như-hành xem xong, bỗng reo to lên mà rằng :

Hay thật ! Hay thật ! thật là một bậc tài-tử !

Viên-ân cùng chàng thiếu-niên ấy cũng hơi nghe tiếng, nhưng giả cách như người không biết, cứ gọi rót rượu uống hoài. *Kế-thành* vội-vàng kéo *Bình-như-hành* ra chỗ khác mà bảo rằng :

— Đại-huynh chớ nói lo, kẻo *Viên-ân* nghe tiếng thì tất hẳn cười mình vậy.

Bình-như-hành nói :

— Chàng thiếu-niên ấy không biết là ai ? Thơ hay như thế, còn ai nhận được mà chẳng phải khen !

Kế-thành nói :

— *Bình* đại-huynh ơi ! Con mắt đại-huynh xưa nay vẫn trông cao quá, cớ sao ngày nay thấy hai bài thơ ấy đã vội kinh-ngạc lạ thường ?

Bình-như-hành nói :

— Tiểu-đệ xưa nay không biết lối giả cách, hay thì bảo rằng hay, dở thì bảo rằng dở. Hai bài thơ này quả nhiên hay thật, bảo tiểu-đệ không khen sao được !

Kế-thành nói :

Hai bài thơ ấy đại-huynh đã chắc đâu là giả hay thật, là mới làm hay làm đã lâu ?

Bình-như-hành nói :

— Đều là thơ tức cảnh, sao lại bảo rằng giả và làm đã lâu được !

Kế-thành nói :

— Cũng vị-tất ! Âu là để tiểu-đệ hãy thử cho đại-huynh xem.

Bình-như-hành hỏi :

— Đại-huynh làm thế nào mà thử được ?

Kế-thành nói :

— Tiểu-đệ sẽ có kế !

Nhân có một đứa ca-đồng quen, *Kế-thành* đợi cho nó hát xong, liền gật đầu vẫy ra mà bảo rằng :

— Ta xem chàng thiếu-niên tiên-sinh kia vẫn hay chữ tối lắm, ta có chiếc quạt, muốn nhờ nhà-ngươi xin giúp một bài thơ.

(Còn nữa)

Ăn quen chốn-đèo mắc bẫy. —
Ở quanh miền này có một anh chàng thiếu niên, diện mạo ngó cũng xinh, cách ăn mặc coi cũng bảnh, tiếng nói nghe ra phi nam phi bắc, mà những kẻ không sành tai, lắm lúc tưởng lầm ngỡ là du khách viễn phương nào mới tới, cái ngôn phỉnh phờ chẳng không lấy chi làm tài giỏi, mà thỉnh thoảng có anh vợ vẫn mắc lừa luôn.

Nói như vậy, chắc rằng người ta cũng đủ thừa biết, không cần kể rõ nữa làm gì, chàng ta chẳng những là thi thố cái thủ đoạn ấy ở đây mà thôi đâu, lại còn đi dạo khắp cả các miền hết quê đến chợ. Lúc thì đánh bộ quần áo tây rõ a-la-mốt, lúc lại, trước thầy sau tớ, cũng bài ngà bài nghiếc ra dáng quan nọ quan kia.

Thấy cái nghề nghiệp của mình có bề trông mong được, nên chàng cứ ăn quen, ngờ đâu cũng bởi ăn quen nên chốn-đèn mắc bẫy; bây giờ đi đến đâu cũng nghe người ta bình phẩm chuyện chàng, nghĩ cũng nực cười mà cũng đáng ghét.

Số là hôm nọ chàng ngó thấy một anh nhà quê đi bán hàng lụa ở Huế về, nhẩm chừng trong khăn gói hẳn cũng nặng, mà anh quê lại có vẻ thực thà, nên chàng mới lẻo đẻo đi theo để tìm phương bóc lột.

Đi đến khoảng vắng chú bèn dở giọng thị quyền bắt anh kia phải để gói xuống cho chú khám đồ gian lậu, anh nhà quê sợ hãi, thình linh không rõ đầu đuôi chi hết, nghe chú dọa nạt nên phải vâng lời mở gói ra; chú thấy một xấp bạc giấy bèn chụp lấy rồi bảo là bắt được giấy bạc giả, đem về trình quan.

Tội nghiệp anh kia, sợ quá, van lạy kêu nài mãi, mà chú lại càng dọa già, bắt phải đi theo. Đi thì đi mà vẫn cứ khóc lóc; vừa đến ngang dãy quán cơm ở giữa đường, chú biểu đỗ xe lại, ghé vào quán ăn uống; chú mua rượu thịt tử tế đãi anh kia ăn và cho tên phu xe uống rượu, ăn rồi móc túi lấy ra một tờ giấy hai chục đồi trả, lại đòi uống rượu sâm-banh.

Ăn xong, chú đứng dậy đi, còn anh kia chẳng hay nghĩ ngợi làm sao bèn ở lại. Lúc bấy giờ hai bên hàng quán có người thấy chuyện khả nghi, mới hỏi nguyên do sự mất bạc, nghe chàng kể lể, chúng đoán hẳn là bị lừa, vả chăng ở đó cũng có người biết mặt chú, nên chi họ rủ nhau chạy theo thịch cổ chú lại, giải vào nạp cho quan phủ sở tại. Rửa là chú chàng từ nay không giả dạng sang trọng được nữa, mà lại đổi lốt ra người tội-danh.

A. B. lai cảo.

HIỆU
MINH-DƯỠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giữa phố hàng Gai số 83

MỘT HỘP
THIẾT
THUỐC HƯƠNG
VALDA
dùng trừng lý, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỮNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xám, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
ĐỔI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯƠNG
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

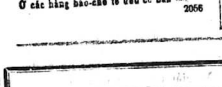
Bệnh lâu thì cần phải điều trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, chưng nếu kh đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều trị nữa thuốc *santal monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh nay nếu chưa tuyệt hết nọc mà đã cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng (bệ gồm rồi có thể làm mất đường sinh dục vân vân.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không cần gì dễ hơn thuốc *santal monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách tân-học mà bào chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu mà chưa những lời bạn ít tiếng chát mà đông những thuốc không có giá trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *santal monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *santal monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh rửa các nơi, nào bàng quang, nào quí nhiệt và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào chế bằng chiếu được phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.
2056

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cần biết đích xác; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc Cặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất tosi, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cửu mục, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.

CÁO-BẠCH

Hội lập Nghĩa-địa tỉnh Thanh-hóa có lời kính-cáo các ông các bà biết rằng khu đất hội mới mua ở địa-hạt làng Tanh-xá, Quảng-xá và Mật-sơn để làm Nghĩa-địa cho người Nam mình, nay hội đã sửa sang có qui-cũ rồi, vậy xin các ông các bà nên mau đến cất các mồ-mả của mình để linh tinh lúc trước trong khu đất ấy và đem táng tại nơi đất mà hội đã sửa sang riêng cho hạng cát-táng.

Nếu từ nay cho đến hết hai tháng, mồ mả nào còn thừa lại không thấy ai đến bốc, hội sẽ kể mồ-mả ấy là mồ vô chủ và sẽ cất đem táng tại nơi đất mồ mả vô thừa nhận.

Hựu, hội đã sửa sang một nơi đất để riêng cho hung táng, vậy tự nay giờ đi, hết kể hạng người nào bất hạnh mệnh-một, người nhà có thể xin hội đem vào táng tại đấy được, không phải mất tiền nong chi cả.

Nay kính cáo
Nam Khải-Định thứ 8 tháng 12 ngày 2
Lập Nghĩa-địa hội, hội-trưởng
BÙI-TƯỜNG-LÂN

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình,** lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ,** người ốm **mới khỏe,** người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu. Nay nhân dịp tết Nguyên-đán sắp tới, bản-hiệu xin tạm hạ giá thứ rượu **TONIQUE TONKINOIS** này để hiến các qui khách tiện dùng trong ngày tết.

Giá bán **2$00** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố **Tràng-tiền, Hanoi.**



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đã các thứ dầu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.
3035



AI MÀ DÙNG
THUỐC HƯƠN
của ông
Lương-y DEHAUT
mà
XỔ
khi chẳng cần chi phải
CỮ ĂN
và an dưỡng trong phòng.
Thuốc hươn này dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.



Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT,
147, Faubg. St-Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

KEM BERTHUIN
HIỆU
Pachod Frères & Cie
2050

Nhân dịp Tết An-nam

Các quí-khánh lại mua thứ thuốc gì ở hiệu bào-chế ông **L. BLANC,** ở Phố Tràng-tiền, số nhà 31, mà đáng giá 2 đồng thì Bản-hiệu sẽ kính biếu một chai rượu bổ rất tốt, tên rượu là **Œno Kola Coca,** Rượu này chỉ biếu từ ngày 15 cho đến 30 tháng chạp ta thì thôi

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh
Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu bơm và Cao-xu đặc, vân vân...
Hỏi giá tại Bản-hiệu
SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi
2006

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
RUE PAUL-BERT, HANOI
NHÂN dịp TẾT
Từ thứ hai 21 Janvier và những hôm sau:
Có bán chiếu-khách: Những hàng sau này:
Nước-hoa, các thứ dùng để rửa mặt, đồ vàng bạc, đồng-hồ, giấy, các thứ bằng gia, các thứ để hút thuốc, đồ ảnh, kính, đồ thể-thao, giao kéo, đồ dùng trong bếp, cốc, đồ bằng sứ, đồ sắt, đồ điện khí, đồ dùng về vệ-sinh, mũ, áo, vải, giầy, len, giầy đàn bà, tủ ghế.
Xin xem các chỗ bày hàng, các sở khai giá
Giá bạc cao nên thừa dịp
CỬA HÀNG NGHỈ TẾT
Nhà hàng xin nói để các qui-khánh biết cho rằng, ba ngày Tết là thứ ba mồng 5, thứ tư mồng 6 và thứ năm mồng 7 février cửa hàng đóng cửa.

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên: 5$00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho các nhà nông-nghiệp. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rõ rất dễ hiểu lắm.

Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imp. Tel. MAGASINS RÉUNIS

Certifié l'insertion

Giao

Do Viện Viễn Đông Bác Cổ Pháp tại Hà Nội (EFEO) và Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp tại Pháp (EFEO) thực hiện (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)